

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-PT

Ngày: 10/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Tuấn Hưng;

*Các thẩm phán:* Ông Vũ Thành Long và ông Nguyễn Duy Phụng.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lê Như Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:** Bà Trương Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/TLPT-HS ngày 28/02/2022, đối với bị cáo Nguyễn Hữu M và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo: Lê Thị H1, Vũ Hồng H, Hoàng Ngọc T1, Nguyễn Thanh T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

*Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:*

1. Nguyễn Hữu M, sinh năm 1988, tại huyện A, tỉnh HY. Nơi cư trú: Thôn HL, xã PU, huyện A, tỉnh HY; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Th và bà Hồ Thị V; có vợ là Đặng Thị K và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Vũ Hồng H, sinh năm 1991, tại huyện L, tỉnh H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 7, thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh T, chỗ ở: Số 3, ngõ 634/131/2 đường KG, xã TL, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn V và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Hoàng Mạnh T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Lê Thị H1, sinh năm 1999, tại huyện T, tỉnh T. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm M 1, xã K, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công A và bà Lê Thị L; có chồng là Đỗ Văn D và 01 con; tiền

án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Hoàng Ngọc T1, sinh năm 1994, tại huyện T, tỉnh Y; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Y; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc S (đã chết) và bà Hoàng Thị Ng; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/7/2018, Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính với hình thức xử phạt Cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1986, tại huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: Thôn D, xã V, huyện A, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị V; có vợ là Hoàng Thị L và 02 con. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 10 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Hữu M là công nhân vận hành xe nâng của Công ty cổ phần dược phẩm Sohavimex có địa chỉ ở khu công nghiệp Yên Mỹ 2, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Quá trình làm việc tại công ty M thấy một số công nhân có nhu cầu vận hành xe nâng, vận hành lò hơi nhưng không có chứng chỉ, nên M đã nảy sinh ý định làm giả chứng chỉ vận hành xe nâng, chứng chỉ vận hành lò hơi và một số giấy tờ tài liệu khác nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Khoảng tháng 02 năm 2019 thông qua mạng xã hội, M quen biết Vũ Hồng H, H sử dụng điện thoại số thuê bao 09664435591, tài khoản Zalo và tài khoản Facebook có tên “Hồng H”. Trên trang cá nhân H đăng bài nhận làm chứng chỉ nghề về xây dựng nên M đã liên hệ với H, hỏi H về việc làm chứng chỉ vận hành xe nâng, vận hành lò hơi thì H bảo M chỉ cần chụp ảnh chân dung và giấy chứng minh nhân dân của người cần làm rồi gửi qua ứng dụng zalo cho H, không phải đi học, đi thi, không có hồ sơ, với giá khoảng 1.000.000 đồng, M đồng ý. Sau đó M sử dụng điện thoại có số thuê bao 0984325298 lập tài khoản Zalo lấy tên “Nguyễn M”, tài khoản Facebook là “Hạnh phúc quanh ta” và cũng đăng bài “Nhận làm chứng chỉ nghề, giấy phép lái xe, căn cước công dân, các loại văn bằng”. Khi có người liên hệ thỏa thuận về việc làm chứng chỉ, giấy tờ giả và giá từng loại Myêu cầu những người có nhu cầu mua gửi ảnh, giấy chứng minh nhân dân qua ứng dụng zalo cho M. Sau khi nhận được thông tin giấy chứng minh nhân dân và ảnh do M gửi đến thì H đã gửi toàn bộ thông tin trên cho Lê Thị H1 qua ứng dụng zalo có tên “Miu Miu” để H1 làm giả các giấy tờ theo yêu cầu của H và M. H1 và H

thỏa thuận với giá 400.000 đồng một chứng chỉ. M, H và H1 đã nhiều lần làm nhiều giấy tờ giả cụ thể như sau:

Ngày 27/4/2020 tại tổ dân phố Đào Du, phường Phùng Chí Kiên, thị xã Mỹ Hào, Hoàng Ngọc T1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X nhắn tin qua ứng dụng zalo cho M, nhờ M làm cho T1 01 chứng chỉ vận hành xe nâng. M đồng ý và thỏa thuận với T1 giá là 1.500.000 đồng, sau đó T1 gửi ảnh chân dung và chứng minh nhân dân của mình qua zalo cho M và chuyển khoản trả M số tiền 1.500.000 đồng. M chuyển ảnh và giấy chứng minh nhân dân của T1 qua zalo cho H, H lại chuyển thủ tục thông tin nêu trên cho Lê Thị H1. Sau khi H1 làm được chứng chỉ xe nâng giả ghi Trường cao đẳng giao thông vận tải trung ương I mang tên Hoàng Ngọc T1 thì H1 chuyển phát nhanh cho H. Ngày 05/5/2020 M nhận được chứng chỉ vận hành xe nâng giả mang tên T1 do H chuyển bằng hình thức chuyển phát nhanh (không rõ công ty chuyển) thì M đưa trả người chuyển phát nhanh 730.000 đồng. Sau đó M đưa chứng chỉ vận hành xe nâng giả cho T1. M được hưởng lợi 770.000 đồng, M tiêu sài cá nhân hết 770.000 đồng, M chuyển trả người chuyển phát nhanh 30.000 đồng phí ship, 700.000 đồng trả cho H, H hưởng lợi 300.000 đồng, H chuyển cho H1 400.000 đồng.

T1 biết rõ chứng chỉ vận hành xe nâng M làm cho là giả nhưng T1 vẫn mang chứng chỉ vận hành xe nâng giả nêu trên đi phô tô và ngày 25/5/2020 T1 đã nộp hồ sơ xin việc vào Công ty cổ phần dịch vụ Logistics Thăng Long có trụ sở tại tổ dân phố Bưởi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, thấy hồ sơ của T1 có chứng chỉ vận hành xe nâng nhưng không biết là giả nên Công ty cổ phần dịch vụ Logistics Thăng Long đã nhận T1 vào làm và giao cho T1 lái xe nâng tại công ty.

Ngày 13/5/2020 tại Công ty cổ phần dược phẩm Sohavimex, M nhận làm cho Nguyễn Thanh T 01 chứng chỉ vận hành xe nâng với giá 1.200.000 đồng, T sử dụng điện thoại di động gửi ảnh chân dung và giấy chứng minh nhân dân qua zalo cho M, M gửi lại ảnh và chứng minh nhân dân cho H, H lại chuyển thủ tục thông tin nêu trên cho H1. Sau khi H1 làm xong chứng chỉ xe nâng giả ghi Trường cao đẳng giao thông vận tải trung ương I mang tên Nguyễn Thanh T thì H1 lại chuyển phát nhanh cho H. Ngày 20/5/2020 M nhận được chứng chỉ vận hành xe nâng giả mang tên T do H chuyển, M đưa trả người chuyển phát nhanh 730.000 đồng, sau đó M mang đến công ty đưa lại cho T, T trả M 1.200.000 đồng. Trong số 1.200.000 đồng thì M được hưởng lợi 470.000 đồng, H 300.000 đồng và H1 400.000 đồng, còn 30.000 đồng trả tiền phí ship.

T cũng biết rõ là chứng chỉ vận hành xe nâng giả nhưng ngày 21/5/2020 T đã mang chứng chỉ vận hành xe nâng giả ra Ủy ban nhân dân xã Vân Du, huyện Ân Thi, công chứng, Ủy ban nhân dân xã Vân Du không biết chứng chỉ đó là giả nên đã công chứng cho T. Ngày 25/5/2020 T đã nộp hồ sơ xin việc vào Công ty cổ phần dịch vụ Logistics Thăng Long. Do công ty không biết chứng chỉ nêu trên của T là giả nên Công ty cổ phần Logistics Thăng Long đã giao cho T lái xe nâng.

Ngày 18/3/2020 tại quán nước ở thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ anh Hoàng Văn Quyền có gặp và nhờ M làm cho anh Quyền 01 chứng chỉ vận hành xe nâng, M đồng ý và thỏa thuận với anh Quyền với giá 1.700.000 đồng. Anh Quyền đưa cho M 01 ảnh 3x4, bản sao giấy chứng minh nhân dân và số tiền 1.700.000 đồng, sau đó M chụp ảnh và giấy chứng minh nhân dân của anh Quyền gửi qua ứng dụng zalo cho H và chuyển trả H số tiền 700.000 đồng. H chuyển thủ tục trên và số tiền 400.000 đồng cho H1. Sau khi làm xong chứng chỉ xe nâng giả ghi Trường cao đẳng giao thông vận tải trung ương I mang tên Hoàng Văn Quyền thì H1 chuyển phát nhanh cho anh Quyền, anh Quyền nhận chứng chỉ vận hành xe nâng nhưng chưa sử dụng. M hưởng lợi 1.000.000 đồng, H 300.000 đồng, H1 370.000 đồng.

Ngày 28/5/2020 tại thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, M đã nhận làm cho anh Tạ Văn Hanh 01 chứng chỉ vận hành lò hơi giả, M thỏa thuận với anh Hanh giá 2.500.000 đồng, anh Hanh đồng ý và đưa cho M 01 ảnh 3x4, bản sao chứng minh nhân dân và số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó M dùng điện thoại di động nói trên chụp ảnh và giấy chứng minh nhân dân của anh Hanh rồi gửi qua zalo cho H, H lại chuyển thủ tục cho H1. Sau khi làm xong chứng chỉ vận hành lò hơi giả ghi Trường cao đẳng giao thông vận tải trung ương I mang tên anh Tạ Văn Hanh, H1 chuyển phát nhanh về cho M. M nhận được chứng chỉ vận hành lò hơi giả mang tên anh Hanh, M đưa trả người chuyển phát nhanh 730.000 đồng, trong đó có 30.000 đồng phí ship, 700.000 đồng trả cho H sau đó M đưa cho anh Hanh chứng chỉ vận hành lò hơi giả, anh Hanh trả M 1.200.000 đồng. Anh Hanh nhận chứng chỉ giả nêu trên nhưng chưa sử dụng. M hưởng lợi 1.770.000 đồng, H 300.000 đồng, H1 400.000 đồng, còn 30.000 đồng tiền phí ship.

Quá trình điều tra còn xác định cùng bằng thủ đoạn và cách thức làm giấy tờ giả như trên trong khoảng thời gian từ tháng 9 năm 2019 đến ngày 17/02/2020 M và H còn nhiều lần làm tài liệu giả cụ thể như sau:

Ngày 31/01/2020 tại khu công nghiệp Yên Mỹ 2, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, anh Phạm Văn Nhiều gặp M bảo làm cho anh Nhiều 01 chứng chỉ vận hành xe nâng, M đồng ý và thỏa thuận với giá 1.500.000 đồng. Anh Nhiều đưa cho M giấy chứng minh nhân dân, M dùng điện thoại của M chụp ảnh giấy chứng minh nhân dân và chụp ảnh chân dung anh Nhiều, sau đó M chuyển qua ứng dụng zalo cho H. Sau khi làm xong chứng chỉ vận hành xe nâng giả ghi Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội mang tên anh Phạm Văn Nhiều, H chuyển phát nhanh cho M, M trả chứng chỉ vận hành xe nâng giả cho anh Nhiều và anh Nhiều vẫn chưa sử dụng. Số tiền M được lợi 770.000, H được hưởng lợi 700.000 đồng còn 30.000 đồng phí ship.

Ngày 16/02/2020 tại ở quán nước trước cổng công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và phát triển trang trại Hưng Hà có trụ sở Khu công nghiệp Yên Mỹ 2, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, M đã thỏa thuận làm cho anh Đặng Văn Triển 01 chiếc chứng chỉ vận hành xe nâng với giá 2.000.000 đồng. M tiếp tục dùng điện thoại di động nêu trên của M chụp ảnh và chụp giấy chứng minh nhân dân

của anh Triển rồi chuyển qua ứng dụng zalo cho H. H làm chứng chỉ xe nâng giả ghi Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội mang tên mang tên anh Đặng Văn Triển xong rồi chuyển phát nhanh cho M. Sau đó M đưa chứng chỉ vận hành xe nâng giả cho anh Triển anh Triển trả M số tiền 2.000.000 đồng, anh Triển nhận chứng chỉ nhưng chưa sử dụng. Trong số tiền 2.000.000 đồng M hưởng lợi 1.270.000 đồng, H 700.000 đồng, còn 30.000 đồng phí ship.

Ngày 17/02/2020 tại ở quán nước trước cổng Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và phát triển trang trại Hưng Hà, anh Lê Văn Chiến có gặp và nhờ M làm cho anh Chiến 01 chứng chỉ vận hành lò hơi giả, M đồng ý và thỏa thuận với anh Chiến giá là 1.800.000 đồng. Sau đó M sử dụng điện thoại nói trên chụp giấy chứng minh nhân dân và chụp ảnh chân dung của anh Chiến rồi gửi qua ứng dụng zalo cho H. Sau khi làm xong chứng chỉ vận hành lò hơi giả ghi Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội mang tên anh Lê Văn Chiến, H chuyển phát nhanh cho M, M nhận và trả chứng chỉ vận hành xe nâng giả cho anh Chiến, anh Chiến trả M số tiền 1.800.000 đồng. Anh Chiến nhận chứng chỉ giả nhưng chưa sử dụng. Còn số tiền 1.800.000 đồng thì M hưởng lợi 1.070.000 đồng, H 700.000 đồng, còn 30.000 đồng phí ship.

Ngoài ra năm 2019 H đã làm giả 02 chứng chỉ vận hành máy xúc ghi Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội mang tên anh Nguyễn Văn Tuyển và Trần Đức Tường và 01 chứng chỉ kỹ thuật chế biến món ăn ghi Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội mang tên Lê Phan thu được tổng số tiền là 2.100.00 đồng. Đến tháng 9 năm 2019 M gửi ảnh và giấy chứng minh nhân dân của M cho H làm giả cho M 01 chứng chỉ vận hành xe nâng ghi Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội với giá 800.000 đồng nhưng M chưa sử dụng.

Khoảng tháng 4 năm 2020 tại nhà của M, anh Nguyễn Văn Tâm nhờ M xin cấp lại cho anh Tâm giấy phép lái xe mô tô hạng A1, do anh Tâm bị mất. M đồng ý và thỏa thuận giá là 1.800.000 đồng. Anh Tâm đưa cho M 01 ảnh chân dung và bản sao giấy chứng minh nhân dân và số tiền 1.800.000 đồng. Sau khi làm xong giấy phép lái xe mô tô giả ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên mang tên Nguyễn Minh Tâm, M đưa cho anh Tâm 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 còn ảnh và bản sao giấy chứng minh nhân dân của anh Tâm, M đã rút đi.

Đến tháng 4/2020 tại thôn Thuận Xuyên, xã Hưng Long, thị xã Mỹ Hào, anh Nguyễn Văn Lực nhờ M làm cho anh cho vợ chồng anh Phạm Xuân Chiến và chị Vũ Thị Hương 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho thửa đất số 102, tờ bản đồ số 19, diện tích 132,5m<sup>2</sup> tại thôn Thuận Xuyên, xã Hưng Long (anh Chiến, chị Hương là bạn của anh Lực). M đồng ý và thỏa thuận giá là 20.000.000 đồng, đồng thời bảo anh Lực thu thập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, sổ hộ khẩu và giấy chứng minh nhân dân của anh Chiến, chị Hương. Anh Chiến đã đưa các thủ tục giấy tờ và số tiền 20.000.000 đồng cho anh Lực. Sau đó M bảo anh Lực chụp ảnh các giấy tờ trên gửi qua ứng dụng zalo cho M để M kiểm tra thông tin trước, khoảng 02 ngày sau M gặp anh Lực, anh Lực đưa giấy tờ và tiền cho M thì M chỉ lấy anh Lực 16.000.000 đồng. Sau khi làm xong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và các tài sản gắn liền với đất giả do Sở tài nguyên môi

trường tỉnh Hưng Yên mang tên anh Chiến, chị Hương, M đưa lại cho anh Lực, anh Lực đưa cho anh Chiến, chị Hương. Ngày 28/5/2020 chị Hương mang giấy chứng quyền sử dụng đất và nhà nêu trên đến Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Mỹ Hào để xin xác nhận thì bị phát hiện.

Ngày 15/06/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu M, kết quả thu giữ: Thu trong tủ ở phòng khách nhà M: 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 330207000763 do Bộ GTVT(MOT) cấp ngày 25/02/2020 trên có hình dấu màu đỏ đóng chữ Sở GTVT tỉnh Hưng Yên và chữ ký màu xanh của một người ghi tên Nguyễn Quang Khải (ký hiệu A2), 01 chứng chỉ nghề sơ cấp có số hiệu chứng chỉ 0007360 vào sổ cấp chứng chỉ số 2118 do Trung tâm dạy nghề và đào tạo lái xe cấp cho Nguyễn Hữu M, sinh ngày 30/5/1988. Dưới mục giám đốc có chữ ký của người tên Nguyễn Quang Khải và hình dấu tròn màu đỏ đóng có chữ Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe tỉnh Hưng Yên ( ký hiệu B); 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe của thí sinh tên Nguyễn Hữu M phía dưới mục hội đồng sát hạch có chữ ký và hình dấu đóng tên Dương Minh Hòa, trên biên bản có hình dấu tròn đóng chữ Sở GTVT tỉnh Hưng Yên và (ký hiệu A4), 01 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình của Nguyễn Hữu M, dưới mục sát hạch viên có chữ ký và dấu đóng của Nguyễn Thanh Thúy (ký hiệu C); 01 biên bản sát hạch kỹ năng thực hành sát hạch lái xe trên đường của Nguyễn Hữu M, dưới mục sát hạch viên có chữ ký và dấu tên Đoàn Hữu Thanh (ký hiệu D); 01 bài sát hạch lý thuyết của Nguyễn Hữu M, dưới mục giám khảo coi thi có chữ ký và dấu tên Hà Thị Liên, Hoàng Thanh Tuyền (ký hiệu E); 01 đơn đề nghị học sát hạch lái xe không ghi nội dung trên có đóng dấu đỏ hồ sơ hợp lệ; 01 giấy khám sức khỏe không ghi nội dung người khám và các nội dung về sức khỏe có chữ ký, dấu đóng chữ Trần Thị Mỹ Linh, Hà Thị Thanh Thảo, Tạ Minh Vương, Nguyễn Thị Minh Châu, Nguyễn Thị Bích Liên, Nguyễn Quốc Minh, Trần Thị Mỹ Linh, Trần Thái Hà. Trên mục các xét nghiệm cận lâm sàng đóng dấu chữ âm tính. Tại mục kết luận đóng dấu chữ màu đỏ nội dung: Hiện tại đủ sức khỏe học tập và lái xe, dưới mục trưởng đoàn khám có chữ ký và dấu trên Trần Tuyết Vy cùng dấu tròn đóng chữ Bộ y tế - Bệnh viện đa khoa Trung Ương (ký hiệu F), 01 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành xe nâng do Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội cấp ngày 24/6/2014 cho Nguyễn Hữu M, sinh ngày 30/5/1988 có số chứng chỉ 19538, vào sổ chứng chỉ số 4535, dưới mục hiệu trưởng có chữ ký màu xanh của người đứng tên Lê Nghị và có dấu tròn đỏ có nội dung: Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội (ký hiệu A5).

Ngày 9/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Vũ Hồng H ở số nhà 3, ngách 634/131/2 đường Kim Giang, phường Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội, kết quả thu giữ: Trên nóc tủ trong phòng ngủ tầng 2 của H gồm: 01 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành máy xúc của Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội cấp cho Nguyễn Văn Tuyền, sinh ngày: 20/04/1978 có hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “TRƯỜNG TRUNG CẤP TỔNG HỢP HÀ NỘI” và có chữ ký đứng tên Lê Nghị dưới mục “Hiệu trưởng”. (ký hiệu A9), 01 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành máy xúc của Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội cấp cho Trần Đức Tường, sinh ngày: 11/04/1980 có hình dấu

tròn màu đỏ có nội dung “TRƯỜNG TRUNG CẤP TỔNG HỢP HÀ NỘI” và có chữ ký đứng tên Lê Nghị dưới mục “Hiệu trưởng” (ký hiệu A10); 01 chứng chỉ sơ cấp nghề kỹ thuật chế biến món ăn của Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội cấp cho Lê Phan, sinh ngày: 10/03/1983 có hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “TRƯỜNG TRUNG CẤP TỔNG HỢP HÀ NỘI” và có chữ ký đứng tên Lê Nghị dưới mục “Hiệu trưởng” (ký hiệu A11).

Ngày 18/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã tiến hành khám xét nơi ở của Lê Thị H1 ở Miếu 1, xã Khánh An, huyện Khánh Yên, tỉnh Ninh Bình. Kết quả không thu giữ được đồ vật tài liệu gì.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất có seri: CL 855075, số vào sổ cấp GCN: 25382 cấp ngày 25/5/2020 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Hưng Yên ngày 20/5/2020 (ký hiệu A1) do Phòng tài nguyên môi trường thị xã Mỹ Hào chuyển đến; 01 giấy phép lái xe hạng A1 ghi số 330207000920 cấp ngày 25/02/2020 cho NGUYỄN MINH TÂM sinh ngày: 26/8/1994 nơi cư trú xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, cấp ngày 25/01/2020 (ký hiệu A3) do anh Tâm giao nộp; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành xe nâng của Trường cao đẳng giao thông vận tải trung ương I mang tên Hoàng Ngọc T1, sinh ngày: 20/04/1994, số hiệu 001298, số vào sổ cấp chứng chỉ 001207 cấp ngày 15/3/2018 (ký hiệu A15) do T1 giao nộp; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành lò hơi của Trường cao đẳng giao thông vận tải trung ương I mang tên Tạ Văn Hanh, sinh ngày: 16/01/1971 số hiệu chứng chỉ 002054, số vào sổ cấp chứng chỉ 001582 cấp ngày 24/6/2015 (ký hiệu A12) do anh Hanh giao nộp; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành xe nâng của Trường cao đẳng giao thông vận tải trung ương I mang tên Nguyễn Thanh T số hiệu 02433, số vào sổ cấp chứng chỉ 02562 cấp ngày 15/12/2017 (ký hiệu A13) do T giao nộp; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành lò hơi ghi Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội mang tên Lê Văn Chiến, sinh ngày: 13/05/1975 số hiệu chứng chỉ 22906, số vào sổ cấp chứng chỉ 4116 ngày 25/6/2015 (ký hiệu A6) do anh Chiến giao nộp; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành xe nâng ghi Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội mang tên Phạm Văn Nhiều, số hiệu 13357, số vào sổ cấp chứng chỉ 12963 cấp ngày 12/6/2019 (ký hiệu A7) do anh Nhiều giao nộp; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành xe nâng ghi Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội mang tên Đặng Văn Triển số hiệu 03207, số vào sổ cấp chứng chỉ 03125 cấp ngày 15/6/2018 (ký hiệu A8) do Triển giao nộp; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành xe nâng ghi Trường cao đẳng giao thông vận tải trung ương I mang tên Hoàng Văn Quyền số hiệu 02886, số vào sổ cấp chứng chỉ 03787 cấp ngày 14/12/2017 (ký hiệu A14) do anh Quyền giao nộp. M tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Phone 7 vỏ máy màu đen bên trong lắp 01 sim điện thoại, H giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 S plus vỏ máy màu xám đen mà hình bị nứt, bên trong lắp 01 sim, T1 giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X vỏ máy màu đen bên trong lắp 01 sim điện thoại.

Ngày 22/6/2020 và ngày 04/3/2021 Công ty cổ phần dịch vụ Logistic Thăng Long đã giao nộp cho cơ quan điều tra 01 bản sao phô tô chứng chỉ vận hành xe nâng ghi Trường cao đẳng Giao thông vận tải trung ương I cấp chứng chỉ sơ mang tên Hoàng Ngọc T1, sinh ngày 20/4/1994 có số hiệu 001298, số vào sổ cấp chứng chỉ 001207 ngày 15/3/2018 và 01 bản phô tô công chứng chỉ vận hành xe nâng ghi Trường cao đẳng Giao thông vận tải trung ương I cấp chứng chỉ sơ mang tên Nguyễn Thanh T, sinh ngày 15/3/198 có số hiệu 02433, số vào sổ cấp chứng chỉ 02562 ngày 15/12/2017.

Ngày 25/12/2020 Ủy ban nhân dân xã Vân Du, huyện Ân Thi đã giao nộp cho Cơ quan điều tra bản phô tô công chứng chứng chỉ vận hành xe nâng ghi Trường cao đẳng Giao thông vận tải trung ương I cấp chứng chỉ sơ cấp mang tên Nguyễn Thanh T, sinh ngày 15/3/198 có số hiệu 02433, số vào sổ cấp chứng chỉ 02562 ngày 15/12/2017.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã tiến hành xác minh, xác định không có Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe thuộc Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Hưng Yên, không có cơ quan, tổ chức hay Bệnh viện nào có tên Bệnh viện đa khoa trung ương.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã tiến hành thu thập mẫu phôi của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất (ký hiệu M); mẫu phôi chứng chỉ sơ cấp (ký hiệu M1); mẫu phôi chứng chỉ sơ cấp của trường cao đẳng giao thông vận tải trung ương I (ký hiệu M2); mẫu phôi giấy phép lái xe (ký hiệu M3); mẫu dấu của Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hưng Yên (ký hiệu M4); mẫu chữ ký của phó giám đốc sở tài nguyên môi trường tỉnh Hưng Yên - Trần Đăng Anh (ký hiệu M5); mẫu dấu to của Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên (ký hiệu M6); mẫu dấu nhỏ của Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên (ký hiệu M7); mẫu chữ ký của phó giám đốc Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên - Nguyễn Quang Khải (ký hiệu M8); mẫu dấu của Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội (ký hiệu M9); mẫu chữ ký Trường trung cấp tổng hợp Hà Nội (ký hiệu M10) và mẫu con dấu của trường cao đẳng giao thông vận tải trung ương I (ký hiệu M11).

Tại bản kết luận giám định số 200/PC09 ngày 21/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với hình dấu tròn màu đỏ có cùng nội dung ở mẫu so sánh ký hiệu M4 không phải cùng một con dấu đóng ra. Chữ ký mang tên Trần Đăng Anh dưới mục "SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH HƯNG YÊN; KT.GIÁM ĐỐC; PHÓ GIÁM ĐỐC" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký của ông Trần Đăng Anh trên mẫu so sánh ký hiệu M5 không phải do cùng một người ký ra. Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung " SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A4 so với hình dấu tròn màu đỏ có cùng nội dung ở mẫu so sánh ký hiệu M6 không phải do cùng một con dấu đóng ra. Chữ ký mang tên Nguyễn Quang Khải dưới mục "KT.GIÁM ĐỐC; PHÓ GIÁM ĐỐC" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2, A3 so với chữ ký của

ông Nguyễn Quang Khải trên mẫu so sánh ký hiệu M8 không phải do cùng một người ký ra. Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "TRƯỜNG TRUNG CẤP TỔNG HỢP HÀ NỘI" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A5, A6, A7, A8, A9, A10, A11 so với hình dấu tròn màu đỏ có cùng nội dung ở mẫu so sánh ký hiệu M9 không phải do cùng một con dấu đóng ra. Chữ ký mang tên Lê Nghị dưới mục "Hiệu trưởng" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A5, A6, A7, A8, A9, A10, A11 so với chữ ký của ông Lê Nghị trên mẫu so sánh ký hiệu M10 không phải do cùng một người ký ra. Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG I" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A12, A13, A14, A15, so với hình dấu tròn màu đỏ có cùng nội dung ở mẫu so sánh ký hiệu M11 không phải do cùng một con dấu đóng ra. Chữ ký mang tên Bùi Quốc Thịnh dưới mục "KT. HIỆU TRƯỞNG, PHÓ HIỆU TRƯỞNG" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A12, A13, A14, A15 so với chữ ký của ông Bùi Quốc Thịnh trên mẫu so sánh ký hiệu M12 không phải do cùng một người ký ra. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản gắn liền với đất số seri: CL855075, sổ vào sổ cấp GCN: 25382 cấp ngày 25/5/2020 trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 là giả. Các chứng chỉ sơ cấp do "TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG I" cấp ở các tài liệu cần giám định ký hiệu A12, A13, A14, A15 là giả. Các giấy phép lái xe do "SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI" tỉnh Hưng Yên cấp ở các tài liệu cần giám định ký hiệu A2, A3 là giả. Hoàn lại các đối tượng giám định gồm: Toàn bộ các tài liệu cần giám định và tài liệu mẫu so sánh.

Quá trình điều tra xác định: Hành vi làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức đối với M xảy ra ở huyện Ân Thi và huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, đối với H xảy ra ở huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, đối với H1 xảy ra ở huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình và hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức xảy ra tại huyện Yên Mỹ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã có công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi, Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội và Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tiếp nhận để giải quyết theo thẩm quyền. Nhưng các Cơ quan có thẩm quyền nêu trên đều có văn bản phúc đáp ủy quyền cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Hữu M, Vũ Hồng H, Lê Thị H1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và còn còn khai nhận:

Nguyễn Hữu M khai nhận: Ngoài việc M liên hệ với H làm giấy tờ giả nêu trên thì thông qua mạng xã hội M quen biết với một đối tượng có tên là Bình, Bình sử dụng điện thoại có số thuê bao 0977307727, tài khoản Zalo có tên "Nguyễn Bình". Trên trang cá nhân Bình đăng bài "Nhận làm các loại chứng chỉ, giấy phép lái xe, căn cước công dân, các loại văn bằng". Qua trao đổi thì Bình cung cấp chỉ cần gửi ảnh và gửi các giấy tờ qua ứng dụng zalo cho Bình. Khoảng tháng 02 năm 2020 M nhờ Bình làm cho M 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 với giá 3.500.000 đồng M đã nhận 01 giấy phép lái xe giả ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên

và 01 bộ hồ sơ sát hạch lái xe giả nhưng M chưa sử dụng. Đến tháng 4 năm 2020 anh Tâm nhờ Bình xin cấp lại cho anh M giấy phép lái xe mô tô hạng A1 với giá 1.800.000 đồng. Sau đó M chuyển thủ tục trên cho Bình và chuyển khoản cho Bình số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi làm xong giấy phép lái xe mô tô A1 giả cho anh Tâm, Bình chuyển phát nhanh về cho M. Cũng trong tháng 4 năm 2020 anh Lực nhờ M làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Chiến, chị Hương. Sau khi anh Lực chuyển thủ tục hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân của anh Chiến, chị Hương và số tiền là 16.000.000 đồng, M tiếp tục chuyển các thủ tục nói trên cho Bình và chuyển khoản cho Bình 12.000.000 đồng. Sau khi Bình làm xong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên anh Chiến chị Hương, Bình chuyển phát nhanh về cho M, M chuyển lại cho anh Lực.

Ngoài ra M còn khai nhận đầu năm 2018 thông qua mạng xã hội Facebook M có kết bạn với một người phụ nữ tên là Uyên (không rõ họ tên, tuổi địa chỉ) M còn nhờ Uyên làm cho M 1 đến 2 chiếc chứng chỉ vận hành xe nâng cho khách với giá 1.400.000 đồng, M được lợi 400.000 đồng, do lâu ngày M không nhớ họ tên, tuổi địa chỉ những người M đã làm chứng chỉ vận hành xe nâng giả.

Vũ Hồng H khai nhận: Năm 2018 H làm nhân viên tư vấn cấp chứng chỉ về ngành xây dựng ở Viện quản lý, đào tạo ESC Việt Nam do anh Bùi Thanh T, sinh năm 1990 ở số nhà 3B, ngõ 268 thôn Tụ Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội làm quản lý. Khi làm tại văn phòng này H phát hiện trung tâm này ngoài làm chứng chỉ thật thì có làm cả chứng chỉ giả. Đến năm 2019 thông qua mạng xã hội M liên hệ với H, để H làm chứng chỉ vận hành xe nâng giả và chứng chỉ vận hành lò hơi giả với giá 700.000 đồng một chứng chỉ. H đã yêu cầu M chuyển ảnh và giấy chứng minh nhân dân của M và của anh Phạm Văn Nhiều, anh Đặng Văn Triễn, anh Lê Văn Chiến và một số người nữa nhưng H không nhớ tên, tuổi địa chỉ của họ, sau đó H chuyển qua ứng dụng zalo cho anh Bùi Thanh T để anh T làm 03 chứng chỉ vận hành xe nâng giả cho M, anh Nhiều và anh Triễn, 01 chứng chỉ vận hành lò hơi giả cho anh Chiến với giá 600.000 đồng. Sau khi T làm xong, T chuyển cho M. Còn chứng chỉ vận hành xe nâng giả mang tên anh Hoàng Văn Quyền, Hoàng Ngọc T1, Nguyễn Thanh T và chứng chỉ vận hành lò hơi giả mang tên anh Tạ Văn Hanh, sau khi M chuyển ảnh và giấy chứng minh nhân dân qua zalo cho H, H lại chuyển thủ tục đó cho Lê Thị H1 để H1 làm và gửi trực tiếp cho M chứng chỉ vận hành xe nâng giả mang tên Quyền và chứng chỉ vận hành lò hơi giả mang tên Hanh, còn chứng chỉ vận hành giả mang tên T1 và T thì H1 chuyển cho H, H chuyển lại cho M.

Đối với 03 chiếc chứng chỉ giả thu giữ tại nhà H thì có 02 chiếc chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành máy xúc mang tên Nguyễn Văn Tuyền và Trần Đức Tường do Lê Thị H1 làm cho với giá 700.000 đồng/ chiếc nhưng bị lỗi nên chưa gửi. Còn 01 chiếc chứng chỉ sơ cấp nghề kỹ thuật chế biến món ăn là H chuyển thủ tục giấy chứng minh nhân dân và ảnh mang tên Lê Nghi cho Hoàng Thị H1, sinh năm 1986 ở căn hộ 6 tầng 14 Tòa A, trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp nhà ở cao tầng xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội làm cũng bị lỗi nên chưa chuyển được.

Lê Thị H1 khai nhận: Thông qua mạng xã hội H1 có quen biết một đối tượng sử dụng zalo có tên là Buồn, Buồn cũng đăng bài “ Nhận làm chứng chỉ”, qua trao đổi Buồn nhận làm các chứng chỉ ngành nghề, trong đó có chứng chỉ vận hành xe nâng, chứng chỉ vận hành lò hơi với giá 350.000 đồng, nên sau khi H thỏa thuận với H1 làm giả các chứng chỉ vận hành xe nâng giả mang tên anh Hoàng Văn Quyền, Hoàng Ngọc T1, Nguyễn Thanh T và chứng chỉ vận hành lò hơi giả mang tên Tạ Văn Hanh, thì H1 đã chuyển thủ tục ảnh, giấy chứng minh nhân dân và địa chỉ của khách cho người có zalo có tên Buồn. Sau khi làm xong thì người đó chuyển phát nhanh thu tiền thông qua nhân viên bưu tá về địa chỉ của khách hàng theo địa chỉ H1 thông tin. Số tiền H1 được hưởng sẽ đối trừ trực tiếp với H qua các lần chuyển trả chứng chỉ giả cho khách. Số tiền H1 được hưởng lợi là 50.000đ/1 chứng chỉ giả, H1 được H trả thông qua hình thức mua thẻ điện thoại gửi cho H1.

Đối với việc H khai 02 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành máy xúc giả mang tên Nguyễn Văn Tuyển và Trần Đức Tường do H1 làm, nhưng H1 không thừa nhận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã tiến hành đối chất nhưng H1 và H vẫn giữ nguyên lời khai nên không có căn cứ xử lý đối với H1 về việc làm 02 chứng chỉ giả trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã tiến hành lấy lời khai của anh Bùi Thanh T và chị Hoàng Thị H1 nhưng anh T không thừa nhận làm chứng chỉ vận hành xe nâng giả cho H như H đã khai. Chị H1 không thừa nhận làm chứng chỉ sơ cấp nghề chế biến món ăn cho H. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng anh T, chị H1 và H giữ nguyên lời khai nên không có căn cứ để xử lý đối với anh T và chị Hoàng Thị H1.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản mạng xã hội zalo tên Thanh Bình như Nguyễn Hữu M đã khai làm 01 giấy phép lái xe ô tô B2 giả cho M, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho anh Tâm và 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên anh Chiến, chị Hương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã có công văn đề nghị Ngân hàng Agribank chi nhánh Hoc Môn, thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thông tin và lịch sử giao dịch của số tài khoản giao dịch với M cũng như thu giữ thư tín, điện tín xác định chủ tài khoản và chủ thuê bao là Nguyễn Thanh Bình, sinh ngày 12/12/1987 ở khu 4, thị trấn Thứ B, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Tiến hành xác minh địa phương cung cấp Bình và gia đình không sinh sống ở địa chỉ trên, Bình gia đình đi đâu làm gì, địa phương không nắm được nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ giải quyết sau cùng vật chứng liên quan.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Facebook tên “Uyên” M khai đã bán chứng chỉ vận hành xe nâng cho Uyên, tài khoản zalo có tên “Buồn”, H1 khai đã làm tài liệu, giấy tờ giả cho H1 và các đối tượng chuyển phát nhanh đã đưa tài liệu, giấy tờ giả cho M và nhận tiền M đưa. Quá trình điều tra chưa xác định đối tượng sử dụng tài khoản Facebook tên “Uyên” và tài khoản zalo có tên “Buồn” và các đối tượng giao hàng nhanh nên Công an thị xã Mỹ Hào tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ giải quyết sau.

Đối với hành vi của M làm giả 01 giấy phép lái xe hạng B2, 01 chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành xe nâng có số chứng chỉ 19538, vào sổ chứng chỉ số 4535 mang tên M là các tài liệu giả mục đích để M sử dụng nhưng chưa sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hào ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với anh Phạm Văn Nhiều, anh Đặng Văn Triễn, anh Hoàng Văn Quyền, anh Lê Văn Chiến, anh Tạ Văn Hanh đã có hành vi thỏa thuận với M làm cho chứng chỉ vận hành xe nâng và chứng chỉ vận hành lò hơi giả nhưng anh Nhiều, anh Triễn, anh Quyền, anh Chiến, anh Hanh chưa sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hào ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với anh Nguyễn Văn Tâm nhờ M xin cấp lại giấy phép lái xe mô tô và anh Nguyễn Văn Lực nhờ M xin cấp cho giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho thửa đất của vợ chồng anh Chiến, chị Hương ở thôn Thuần Xuyên xã Hưng Long nhưng anh Tâm, anh Lực và vợ chồng anh Chiến, chị Hương đều không biết các giấy tờ đó là giả nên không có căn cứ để xử lý anh anh Tâm, anh Lực, anh Chiến, chị Hương. Sau khi sự việc xảy ra anh Lực đã hoàn trả vợ chồng anh Chiến số tiền 20.000.000 đồng. Đến nay anh Lực yêu cầu M phải trả lại anh Lực số tiền 16.000.000 đồng. Còn anh Nhiều, anh Chiến, anh Quyền, anh Triễn, anh Hanh và anh Tâm tự nguyện không yêu cầu M phải trả lại số tiền đã mua chứng chỉ của M.

Đối với những người có trách nhiệm nhận hồ sơ xin việc của Hoàng Ngọc T1 và Nguyễn Thanh T của công ty cổ phần dịch vụ Logistics do không biết chứng chỉ của T1 và T là giả nên không có căn cứ xử lý. Đối với cán bộ, công chứng của Ủy ban nhân dân xã Vân Du, huyện Ân Thi khi công chứng cũng không biết chứng chỉ vận hành xe nâng của T là giả nên không có căn cứ xử lý.

Đối với việc H khai quá trình làm việc ở Viện quản lý, đào tạo ESC Việt Nam có địa chỉ số 193 Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội do anh Bùi Thanh T làm quản lý thấy Trung tâm có làm các văn bằng, chứng chỉ giả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào có công văn thông báo đến Công an huyện Thanh Trì để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HSST ngày 30/12/2021, Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 (đối với bị cáo Hoàng Ngọc T1 và Nguyễn Thanh T), điểm c khoản 2 (đối với bị cáo Lê Thị H1), điểm a khoản 3 (đối với bị cáo Nguyễn Hữu M và Vũ Hồng H) Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 BLHS. Thêm điểm i (đối với bị cáo T1 và T), điểm n (đối với bị cáo H1) khoản 1 và khoản 2 (đối với bị cáo M, H, H1 và T1) Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo M, H và H1) Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hữu M, Vũ Hồng H và Lê Thị H1 phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; các bị cáo Hoàng Ngọc T1 và Nguyễn Thanh T phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

### 3. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hữu M 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Vũ Hồng H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Lê Thị H1 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Hoàng Ngọc T1 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Kiến nghị Cơ quan điều tra Công an thị xã Mỹ Hào tiếp tục xem xét, làm rõ dấu hiệu anh Nguyễn Văn Lực đồng phạm với bị cáo Nguyễn Hữu M làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho vợ chồng anh Phạm Xuân Chiến và chị Vũ Thị Hương.

Ngày 06/01/2022, 07/01/2022 và ngày 10/01/2022, các bị cáo Lê Thị H1, Vũ Hồng H, Nguyễn Thanh T và Hoàng Ngọc T1, kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Ngày 13/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm, phần tội danh và áp dụng điểm, khoản đối với các bị cáo Nguyễn Hữu M, Vũ Hồng H, Lê Thị H1 và phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hữu M và Vũ Hồng H. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự sửa bản án hình sự sơ thẩm, tuyên bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự; các bị cáo Vũ Hồng H và Lê Thị H1 phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hữu M và Vũ Hồng H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Vũ Hồng H xin rút toàn bộ kháng cáo. Xét thấy bị cáo xin rút đơn kháng cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử xem xét quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Vũ Hồng H.

Các bị cáo Lê Thị H1, Nguyễn Thanh T và Hoàng Ngọc T1, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b

khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự sửa bản án hình sự sơ thẩm, tuyên bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự; các bị cáo Vũ Hồng H và Lê Thị H1 phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hữu M và Vũ Hồng H, mỗi bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù. Đối với bị cáo Hoàng Ngọc T1 và Nguyễn Thanh T, tại cấp phúc thẩm đều có đơn đề nghị xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo T1 còn giao nộp 01 Huân chương kháng chiến hạng Nhất, 01 Huy chương chiến thắng hạng Hai, 01 Huy chương chiến sỹ vẻ vang mang tên Hoàng Ngọc Ứng là ông Nội bị cáo được xem là tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho các bị cáo hưởng án treo.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo Lê Thị H1, Nguyễn Thanh T, Hoàng Ngọc T1 và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào trong thời hạn quy định của pháp luật nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào đối với các bị cáo Nguyễn Hữu M, Lê Thị H1, Vũ Hồng H và kháng cáo của bị cáo Lê Thị H1, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp khách quan với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vật chứng thu giữ; kết luận giám định, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Hữu M là công nhân vận hành xe nâng của Công ty Cổ phần Dược phẩm Sohavimex. Quá trình làm việc tại công ty, M thấy một số công nhân có nhu cầu vận hành xe nâng, vận hành lò hơi nhưng không có chứng chỉ nên đã nảy sinh ý định làm giả chứng chỉ vận hành xe nâng, chứng chỉ vận hành lò hơi và một số giấy tờ tài liệu khác nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Khoảng tháng 02/2019, thông qua mạng xã hội, M quen biết Vũ Hồng H. Trên trang cá nhân, H đăng bài nhận làm chứng chỉ nghề về xây dựng nên M đã liên hệ với H, hỏi H về việc làm chứng chỉ vận hành xe nâng, vận hành lò hơi thì H bảo M chỉ cần chụp ảnh chân dung và giấy Chứng minh nhân dân (sau đây gọi tắt là giấy CMND) của người có nhu cầu làm chứng chỉ rồi gửi qua ứng dụng zalo cho H, không phải đi học, đi thi, không có hồ sơ, với giá khoảng 1.000.000 đồng; M đồng ý. Sau đó, M sử dụng điện thoại lập tài khoản Zalo, tài khoản Facebook và đăng bài “Nhận làm chứng chỉ nghề, giấy phép lái xe, căn cước

công dân, các loại văn bằng”. Khi có người liên hệ, thỏa thuận làm chứng chỉ, giấy tờ giả và thống nhất giá của từng giấy tờ, tài liệu, M yêu cầu gửi ảnh, giấy CMND qua ứng dụng Zalo cho M. Sau khi nhận được thông tin giấy CMND và ảnh do M gửi đến thì H đã gửi toàn bộ thông tin trên cho Lê Thị H1 qua ứng dụng Zalo để H1 làm giả các giấy tờ theo yêu cầu của H và M. H1 và H thỏa thuận giá 400.000 đồng/chứng chỉ. H1 sau khi nhận được các thông tin do H chuyển đến thì tiếp tục chuyển cho các đối tượng quen trên mạng xã hội để đối tượng này làm chứng chỉ với giá 350.000 đồng.

Bằng cách thức nêu trên, Nguyễn Hữu M làm giả 09 tài liệu, Vũ Hồng H làm giả 11 tài liệu và Lê Thị H1 làm giả 04 tài liệu. Các tài liệu mà các bị cáo làm giả là chứng chỉ vận hành xe nâng, chứng chỉ vận hành lò hơi, chứng chỉ vận hành máy xúc, chứng chỉ kỹ thuật chế biến món ăn, giấy phép lái xe mô tô và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

Hành vi của các bị cáo M, H và H1 móc nối, thỏa thuận, thống nhất với nhau về cách thức thu thập, chuyển thông tin cá nhân, trao đổi, thống nhất về giá dịch vụ, thanh toán tiền giữa các bị cáo với nhau; giữa bị cáo M với những người đặt mua văn bằng, chứng chỉ giả, được xác định là một khâu, một giai đoạn của quá trình làm ra các giấy tờ, tài liệu giả. Các hành vi của M, H, H1 có tính chất giúp sức, là hành vi thu thập, chuyển thông tin của khách hàng để làm ra các giấy tờ, tài liệu giả, nên đã thỏa mãn dấu hiệu cấu thành tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Bị cáo M làm giả 09 tài liệu, bị cáo H làm giả 11 tài liệu và bị cáo H1 làm giả 04 tài liệu nên Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án các bị cáo Nguyễn Hữu M và Vũ Hồng H phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341, bị cáo Lê Thị H1 phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Vì vậy, Kháng nghị của Viện kiểm sát thị xã Mỹ Hào thay đổi tội danh và giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo M, H và H1 sang tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm b khoản 2 (đối với H1, H) và điểm b, đ khoản 2 (đối với M) Điều 341 Bộ luật Hình sự là không phù hợp với hành vi và ý thức chủ quan của các bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị H1, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo vì động cơ tư lợi đã nhận làm tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, xâm phạm hoạt động đúng đắn, ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong việc cấp văn bằng, chứng chỉ; gây dư luận xấu trong nhân dân. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; áp dụng đầy đủ, chính xác tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Lê Thị H1 02 (hai) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết mới. Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị H1.

[4]. Xét kháng cáo của các bị cáo Hoàng Ngọc T1 và Nguyễn Thanh T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo vì động cơ mong muốn được lao động làm việc với công việc phải có chứng chỉ hành nghề mà đã mua và sử dụng chứng chỉ giả để xin việc trái quy định, xâm phạm hoạt động đúng đắn, ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong việc cấp văn bằng, chứng chỉ; gây dư luận xấu trong nhân dân. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo; áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc T1 01 (một) năm tù, Nguyễn Thanh T 09 (chín) tháng tù cùng về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai. Các bị cáo T1 và T đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và cùng có các tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; bị cáo T1 là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo T1 và T đều có đơn đề nghị xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo T1 còn giao nộp 01 Huân chương kháng chiến hạng Nhất, 01 Huy chương chiến thắng hạng Hai, 01 Huy chương chiến sỹ vẻ vang mang tên ông Hoàng Ngọc Ứng là ông Nội bị cáo được xem là tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét các bị cáo có tình tiết mới, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện cho hưởng án treo chịu sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền nơi cư trú. Do vậy, kháng cáo của các bị cáo có căn cứ chấp nhận để sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định của Điều 65 Bộ luật Hình sự vẫn đảm bảo tính nghiêm minh và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo Vũ Hồng H rút kháng cáo nên không phải chịu án phí phúc thẩm. Bị cáo Lê Thị H1 kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm. Các bị cáo Hoàng Ngọc T1 và Nguyễn Thanh T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 342; Điều 343; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ kháng cáo của bị cáo Vũ Hồng H.

2. Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào đối với các bị cáo Nguyễn Hữu M, Vũ Hồng H và Lê Thị H1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị H1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Ngọc T1 và Nguyễn Thanh T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên như sau:

Căn cứ: Điểm c khoản 2 (đối với bị cáo Lê Thị H1), điểm a khoản 3 (đối với bị cáo Nguyễn Hữu M và Vũ Hồng H) Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Thêm điểm n (đối với bị cáo H1) khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo M, H và H1.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Ngọc T1 và Nguyễn Thanh T.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hữu M, Vũ Hồng H và Lê Thị H1 phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Các bị cáo Hoàng Ngọc T1 và Nguyễn Thanh T phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Hữu M 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Vũ Hồng H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Lê Thị H1 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Hoàng Ngọc T1 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm: 10/5/2022.

Giao bị cáo Hoàng Ngọc T1 cho Ủy ban nhân dân xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm: 10/5/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Vân Du, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về án phí:** Bị cáo Lê Thị H1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Hoàng Ngọc T1 và Nguyễn Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND TX Mỹ Hào;
- VKSND TX Mỹ Hào;
- Công an TX Mỹ Hào;
- Chi cục THSDS TX Mỹ Hào;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Hưng**